

Đơn Dương, ngày 14 tháng 4 năm 2021

Số: 66/2021/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số 25/2021/TLST - HNGĐ ngày 25/01/2021,
giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Huy M, sinh năm: 1980

Trú tại: Thôn LT, xã T, huyện ĐD, tỉnh L.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm: 1984;

Trú tại: Thôn LT, xã T, huyện ĐD, tỉnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn
nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành lập
ngày 06/4/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06/4/2021 là hoàn toàn tự
nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn
và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Huy M và chị
Nguyễn Thị Ngọc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn
Huy M và chị Nguyễn Thị Ngọc T. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết
hôn số 41 ngày 01/7/2005 của UBND xã T, huyện ĐD chấm dứt kể từ ngày quyết
định của Tòa án có hiệu lực.

- **Về con chung:** Hai bên thống nhất thoả thuận về việc nuôi dưỡng con
chung chưa thành niên như sau:

Giao cháu Nguyễn Huy Vĩnh T, sinh ngày: 09/11/2006 cho anh Nguyễn Huy M trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Giao cháu Nguyễn Huy Vĩnh H, sinh ngày: 30/3/2011 cho chị Nguyễn Thị Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Việc trông nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con sau ly hôn được áp dụng theo quy định tại các điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Anh Nguyễn Huy M và chị Nguyễn Thị Ngọc T thống nhất thỏa thuận tự giải quyết, thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Huy M thỏa thuận nhận chịu hết 150.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ do anh M đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2016/0002830 ngày 25/01/2021 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Đơn Dương. Hoàn trả 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa cho anh M.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VK SND huyện Đơn Dương;
- THADS huyện Đơn Dương;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Võ Thị Minh Nhựt